

Số: 388/2025/HS-ST

Ngày: 12/6/2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Vương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Thế Hùng

2. Bà Nguyễn Hương Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Trí – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 329/2025/HSST ngày 15/5/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 386/2025/QĐXXST-HS ngày 26/5/2025, đối với bị cáo:

Trần Văn H; sinh năm: 2004 tại tỉnh Nam Định; Thường trú và nơi ở hiện tại: 13/27 khu phố Đông Tân, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không (đang là sinh viên); trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L và bà Trần Thị T; bị cáo là con lớn trong gia đình có hai anh em; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2024 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Phan Thị Khánh V (vắng mặt)

Thường trú: Tổ 14, ấp Hòa Trung, xã Kiến An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Nơi ở: 73 Đường 2, khu phố 30, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên Trần Văn H (SN:2004) nảy sinh ý định tìm tài sản sơ hở của người khác để chiếm đoạt, bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 17/8/2024, H điều khiển xe mô tô biển số 61L5-4559 vào hầm gửi xe của Trung tâm thương mại Gigamall địa chỉ 240 - 242, đường Phạm Văn Đồng, Khu phố 40, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, sau khi H gửi xe xong thì đi bộ quanh khu vực hầm gửi xe để tìm xe mô tô quên tắt chìa khóa để mở cốp xe lấy trộm tài sản. Đi được khoảng 15 phút thì H phát hiện được 01 chiếc xe mô tô biển số 67E1-389.51 của chị Phan Thị Khánh V (SN:2005) chưa tắt chìa khóa nên H tiến lại gần xe mô tô trên, dùng tay ấn mở khóa cốp xe, khi mở cốp xe ra thì H thấy có 01 cái bóp trong đó liền mở ra thì thấy không có tiền, chỉ có giấy tờ cá nhân và 01 (một) thẻ tín dụng ngân hàng Sacombank mang tên “Phan Thi Khanh V”. H lấy thẻ tín dụng trên trong bóp ra rồi bỏ vào túi quần còn bóp và giấy tờ cá nhân H bỏ lại trong cốp xe. Sau khi lấy xong, H đi lên Trung tâm thương mại Gigamall đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày thì xuống hầm xe lấy xe của H rồi đi về nhà.

Trên đường đi về nhà, khi đến đoạn đường Trần Hưng Đạo thuộc phường Dĩ An, tỉnh Bình Dương, H ghé vào trụ ATM rồi dùng thẻ tín dụng mới lấy trộm được rồi quẹt thẻ, H bấm mật khẩu theo ngày tháng năm sinh trong căn cước công dân (trong bóp ở cốp xe) là “111205” thì mở được mật khẩu, nên H lần lượt rút tiền 04 lần gồm: Lần thứ nhất rút số tiền 10.000.000 đồng, lần thứ hai rút số tiền 8.000.000 đồng, lần thứ ba rút số tiền 2.200.000 đồng, lần thứ tư rút số tiền 2.200.000 đồng. Tổng 04 (bốn) lần H rút được số tiền 22.400.000 đồng từ 01 (một) thẻ tín dụng ngân hàng Sacombank mang tên “Phan Thi Khanh V”, mà H lấy trộm được trước đó. Sau khi rút tiền xong, H ném thẻ tín dụng ngân hàng trên (không nhớ địa chỉ) và dùng tiền chiếm đoạt được để tiêu xài cá nhân hết. Đến 18 giờ 00 phút ngày 09/11/2024, H tiếp tục đi xe mô tô xuống hầm xe Trung tâm thương mại Gigamall địa chỉ 240 - 242, đường Phạm Văn Đồng, Khu phố 40, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, để tìm tài sản lấy trộm thì bị bảo vệ Trung tâm thương mại Gigamall giữ lại và giao cho Công an phường Hiệp Bình Chánh xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh), Trần Văn H khai nhận toàn bộ nội dung sự việc như trên.(BL:25-30, 71-72).

** Vật chứng và đồ vật thu giữ:*

- 01 (một) bản sao kê ngân hàng Sacombank (Lưu kèm cùng hồ sơ vụ án);
- 01 (một) xe mô tô Wave S, biển số 61L5-4559 (đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức bảo quản theo quy định).

**Về trách nhiệm dân sự:*

- Bị hại là chị Phan Thị Khánh V sau khi nhận được bồi thường thiệt hại số tiền 22.400.000 từ phía gia đình Trần Văn H đã có đơn xin bãi nại và xin miễn giảm nhẹ hình phạt cho Trần Văn H và cam kết không thắc mắc, yêu cầu hay khiếu nại gì về sau (Bút lục:50,51)

Bản Cáo trạng số 312/CT-VKSTPTĐ ngày 12/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố bị cáo H về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 290 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, bị cáo đồng ý với kết luận định giá, đồng ý với các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng và không khiếu nại hay có ý kiến gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo H về tội danh, khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 290; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

+ Xử phạt bị cáo H hình phạt tù bằng với thời gian tạm giam của bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Lưu giữ hồ sơ vụ án đối với 01 (một) bản sao kê của S và tịch thu sung quỹ nhà nước đối với 01 (một) xe mô tô Wave S, biển số 61L5-4559.

Về án phí: buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo H không bào chữa, tranh luận và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về hòa nhập cộng đồng chăm sóc mẹ đã lớn tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị hại là chị Phan Thị Khánh V vắng mặt. Xét sự vắng mặt của đương sự nêu trên không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự nêu trên.

[2] Các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/8/2024, tại trụ ATM đường T thuộc phường D, tỉnh Bình Dương, Trần Văn H đã có hành vi truy cập bất hợp pháp vào tài khoản Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) số tài khoản 070139252411 của chị Phan Thị Khánh V để chiếm đoạt số tiền 22.400.000 đồng.

Cáo trạng số 312/CT-VKSTPTĐ ngày 12/5/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết định khung tăng nặng hình phạt: không có.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo:

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Xét bị cáo thực hiện việc rút tiền từ tài khoản của chị V làm 04 lần, tuy nhiên hành vi của bị cáo thực hiện liên tục tại cùng một thời điểm, địa điểm nên không thuộc trường hợp phạm tội từ 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã đốc thúc gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại và bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo nên được giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hình phạt đối với bị cáo:

Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo H là ít nghiêm trọng. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên do tuổi trẻ còn bồng bột, đang là sinh viên nên thời gian tạm giam đối với bị cáo đã đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo nhận thức và suy ngẫm về hành vi sai trái của mình, chính sách pháp luật của nhà nước. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tù bằng với thời gian tạm giam để bị cáo có điều kiện sớm trở lại môi trường học tập, tu dưỡng đạo đức và trình độ chuyên môn cá nhân góp phần xây dựng xã hội ổn định.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) bản sao kê ngân hàng Sacombank là tài liệu liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Đối với 01 (một) xe mô tô Wave S, biển số 61L5-4559, màu đỏ xám đen (theo giấy chứng nhận đăng ký xe) đã được sơn lại màu đen bạc. Kết quả xác minh xe mô tô trên chủ sở hữu là anh Võ Thanh V, qua làm việc anh V thừa nhận bán lại xe mô tô trên cho Trần Văn H với giá 5.000.000 đồng vào ngày 02/4/2024, có giấy xác nhận bán xe bằng tay (BL: 31-32,52,78-79, 92) nên có căn cứ xác định bị cáo H là chủ sở hữu, sử dụng hợp pháp đối với chiếc xe nêu trên. Xét bị cáo sử dụng xe để di chuyển và liên quan trực tiếp đến việc thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[8] Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã được nhận lại toàn bộ tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm dân sự trong vụ án.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Căn cứ Điều 290 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo **Trần Văn H** phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 290, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Áp dụng khoản 5 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **Trần Văn H** 06 (sáu) tháng 29 (hai mươi chín) ngày tù về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 13/11/2024. Thời hạn tù bằng thời hạn tạm giam, trả tự do cho bị cáo H tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm nào khác.

3. Về xử lý vật chứng:

Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 (một) bản sao kê ngân hàng Sacombank.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) xe mô tô Wave S, biển số 61L5-4559, màu đen bạc (theo biên bản giao nhận tang, tài vật số 345C ngày 15/5/2025)

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an thành phố Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Phòng PV06, PC10 - Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Vương

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Vương